

Bản án số: 58/2018/HSST  
Ngày 26 - 3 - 2018

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành

Thẩm phán: Ông Đinh Huy Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào, ông Bùi Thế Anh, ông Lữ Văn Tuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

**Ly Nỗ Ch,** tên gọi khác: không; sinh năm: 1964 tại Thuận Châu, Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã E, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông: Ly Chùa Th và con bà Vừ Thị N (đều đã chết); chung sống như vợ chồng với Và Thị M từ năm 1982 đến năm 2007 và từ năm 2009 chung sống như vợ chồng với Giàng Thị D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2017 đến nay, có mặt.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Minh H – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Trần H, Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Giàng Thị D, sinh năm 1972, nơi cư trú: Bản P, xã E, huyện S, tỉnh Sơn La, có mặt.

**\* Người phiên dịch cho bị cáo và người liên quan:** Anh Thào A T, sinh năm 1995, trú tại: Thôn 7, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 28/9/2017, tại khu vực bản H, xã L, huyện S tổ công tác Công an huyện S đã phát hiện bắt quả tang Ly Nỏ Ch (trú tại: E, S, Sơn La) đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy trên xe mô tô màu đen có BKS 26B1-861.89. Vật chứng thu giữ gồm: 16 gói nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng, xanh (Ch khai là hồng phiến), 01 xe máy, 01 điện thoại di động, 4.500.000đ, 01 bó mía và một số giấy tờ, đồ vật liên quan.

Ngày 29/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu trưng cầu giám định xác định được: 16 gói nilon màu xanh có 3.214 viên nén màu hồng và 32 viên nén màu xanh có tổng trọng lượng là 344,41 gam, kết quả giám định: 3.214 viên nén màu hồng có trọng lượng 341,21 gam là loại chất Methamphetamine, còn 32 viên nén màu xanh có trọng lượng 3,2 gam không xác định được chất gì.

Quá trình điều tra Ly Nỏ Ch khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 27/9/2017, Ly Nỏ Ch điều khiển xe máy BKS 26B1 – 861.89 đi từ nhà ở bản P, xã E, huyện S mang theo số tiền 2.600.000đ đến nhà Giàng Nhị Di (cháu bên vợ của Ch) ở bản Sam Quảng, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp chơi. Ch ăn cơm và ngủ lại tại nhà Di đến khoảng 06 giờ sáng hôm sau, Ch điều khiển xe máy đi về nhà. Trên đường đi đến bản Sam Quảng, Ch gặp một người đàn ông tên V, quốc tịch Lào (Ch quen biết trước đó), V thuê Ch vận chuyển cho V hồng phiến về bản H, L, S sẽ trả công 4.500.000đ, Ch đồng ý. V đưa cho Ch 01 gói nilon màu xanh và đưa trước cho Ch 2.000.000đ, còn lại 2.500.000đ thì thỏa thuận khi nào V nhận được túi nilon hồng phiến thì sẽ trả nốt. Ch nhận túi nilon đựng hồng phiến buộc vào yên xe rồi điều khiển xe đi trước, còn V đi sau. Khi đến bản H, Ch mua 01 bó mía với giá 10.000đ, giấu túi nilon đựng hồng phiến vào trong bó mía và buộc lại lên yên xe rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi tiếp. Khi Ch đi đến khu vực bản H, L, S thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Ch khai vận chuyển cho một người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào tên V để nhận tiền công 4.500.000đ. Ngoài lời khai của Ch, cơ quan điều tra không có căn cứ khác để điều tra, xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 12/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Ly Nỏ Ch về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

\* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Ly Nỏ Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Giàng Thị D xác định chiếc xe máy có BKS 26B1- 861.89 mà Ly Nỏ Ch sử dụng để vận chuyển ma túy và số tiền 2.500.000đ thu giữ của bị cáo là tài sản chung của bị cáo và chị D, việc bị cáo dùng xe thực hiện hành vi phạm tội chị D không biết, do hoàn cảnh gia đình

khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe và số tiền 2.500.000đ.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Ly Nỏ Ch 20 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: phạt tiền 3.000.000đ.

Vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe máy và giấy tờ xe đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo; tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 2.500.000đ; những vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của luật sư Trần Minh Huân - người bào chữa cho bị cáo Ly Nỏ Ch: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Tuy nhiên, sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Ch đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hơn nữa bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ hiểu biết, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, là hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo Ly Nỏ Ch nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện S; Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội: Do hám lời, ngày 28/9/2017, Ly Nỏ Ch có hành vi vận chuyển trái phép 16 gói nilon có trọng lượng 344,41 gam, trong đó có 341,21 gam loại chất Methamphetamine từ bản Sam Quảng, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp ra bản H, xã L, huyện S với mục đích nhận 4.500.000đ tiền công, trên đường vận chuyển thì bị phát hiện và bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 10 phút ngày 28/9/2017 đối với Ly Nỏ Ch tại bản H, xã L, huyện S, Sơn La.

- Kết luận giám định số: 921/KLMT ngày 03/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu C3, C6, C9, C12, C15, C18, C21, C24, C27, C30, C33, C36, C39, C42, C45, C48 là chất ma túy, Loại chất Methamphetamine; Mẫu gửi giám định ký hiệu C2, C5, C8, C11, C14, C17, C20, C23, C26, C29, C32, C35, C41, C44, C47 không xác định được là chất gì. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 341,21 gam, loại chất Methamphetamine*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Ly Nỗ Ch tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ly Nỗ Ch phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Ly Nỗ Ch có hành vi vận chuyển trái phép 341,21 gam loại chất Methamphetamine để hưởng tiền công, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam trở lên*” quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Ly Nỗ Ch còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Ly Nỗ Ch thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội cần phải có một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ly Nỗ Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Ly Nỗ Ch là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa; hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo, trình độ nhận thức, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 325,21 gam loại chất Methamphetamine còn lại sau khi đã giám định và 0,7 gam hoàn trả sau khi giám định, xét thấy là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 17 túi nilon màu xanh, 02 bọc giấy màu trắng, băng dính màu đen, 01 chiếc ví giả da, 01 bó mía không sử dụng được.

Đối với số tiền 2.000.000đ là tiền do hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại Mobiistar, 01 chứng minh nhân dân, 01 bằng lái xe thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Ly Nỗ Ch, xét là tài sản, giấy tờ cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Ly Nỗ Ch.

Đối với số tiền 2.500.000đ thu giữ khi bắt quả tang bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave BKS 26B1-861.89, 01 chìa khóa xe, đăng ký xe. Quá trình điều tra, xác định đây là tài sản chung hợp pháp của Ly Nỗ Ch và Giàng Thị D, việc bị cáo sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội, chị D không biết, không liên quan. Xét thấy, chiếc xe máy này là tài sản có giá trị duy nhất trong gia đình bị cáo, nên cần trả lại tài sản trên cho chị Giàng Thị D.

[7] Về án phí: Bị cáo Ly Nỗ Ch thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính Phủ (có Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 256/GCN-HN.HCN ngày 01/3/2018 của UBND xã E, huyện S, tỉnh Sơn La) nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản tại khoản 5 Điều 11 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Ly Nỗ Ch phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm e khoản 4, 5 Điều 194; khoản 2, 3 Điều 30; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Ly Nỗ Ch 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2017.

Phạt tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 325,21 gam loại chất Methamphetamine, 17 túi nilon màu xanh, 02 bọc giấy màu trắng và băng dính màu đen được niêm phong trong một chiếc phong bì do bưu điện phát hành.

+ 01 chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi “hoàn trả mẫu giám định vụ Ly Nỗ Ch - Vận chuyển trái phép chất ma túy, ký hiệu C3, C6, C9, C12, C15, C18, C21, C24, C27, C30, C33, C36, C39, C42, C45, C48 đều có trọng lượng 0,7 gam”; mặt sau phong bì có 02 hình dấu đỏ, 02 chữ ký.

+ 01 chiếc ví giả da màu đen hiệu Levi's 501 đã cũ nát.

+ 01 bó mía được buộc bằng lạt đã bị hỏng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo Ly Nỗ Ch: 01 giấy phép lái xe mang tên Ly Nỗ Ch có số 140170000304 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 06/01/2017; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ly Nỗ Ch, có số 050699935 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 20/11/2007; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar B246 vỏ màu đen, tím (thu giữ của Ly Nỗ Ch).

- Trả lại cho chị Giàng Thị D: 01 chiếc xe mô tô hai bánh có dán tem Honda, nhãn hiệu LIFAN màu sơn đen có BKS 26B1-861.89, xe có số máy 001111, số khung 1001111, xe không có gương chiếu hậu, xe đã cũ nát, kèm 01 chìa khóa xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ly Nỗ Ch, BKS 26B1-861.89, có số 086243 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 06/12/2011.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly Nỗ Ch.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2018)/.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; NLQ; LS;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

**Hoàng Trung Thành**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán**

**Thẩm phán  
Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Huy Hiệp**

**Hoàng Trung Thành**